

Số: 10/2026/QĐST-LĐ

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 12 tháng 01 năm 2026

**QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC LAO ĐỘNG**

V/v yêu cầu tuyên bố hợp đồng lao động vô hiệu

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 16 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thành phần giải quyết việc lao động gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông Vũ Linh.

Thư ký phiên họp: Ông Phạm Anh Ly - Thư ký Tòa án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 16 - Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên họp: Bà Bùi Thanh Thủy - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 01 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân khu vực 16 - Thành phố Hồ Chí Minh mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc lao động thụ lý số: 459/2025/LĐ-ST ngày 26 tháng 12 năm 2025 về việc “Yêu cầu tuyên bố hợp đồng lao động vô hiệu” theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc lao động số: 89/2025/QĐST-LĐ ngày 05 tháng 01 năm 2026, những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu:* Chị Phạm Ngọc T, sinh năm: 1996; địa chỉ: Số B khu phố K, phường T, Thành phố Hồ Chí Minh; vắng mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Chị Phạm Ngọc H, sinh năm 2000, địa chỉ: Khu V, phường Ô, Thành phố Cần Thơ; vắng mặt.

2. Bảo hiểm xã hội cơ sở Lái Thiêu - Thành phố H; Địa chỉ: Đường N, phường L, Thành Phố Hồ Chí Minh; vắng mặt.

3. Công ty trách nhiệm hữu hạn Đ; địa chỉ: Lô E, KCN Đ, phường T, Thành Phố Hồ Chí Minh; vắng mặt.

NỘI DUNG VIỆC LAO ĐỘNG:

- *Theo đơn yêu cầu giải quyết việc lao động và lời khai trong quá trình giải quyết chị Phạm Ngọc T trình bày:*

Từ tháng 07/2017 đến tháng 01/2018 chị T làm việc tại công ty trách nhiệm hữu hạn L (Việt Nam), được công ty tham gia bảo hiểm xã hội số 7914079255. Nay chị T liên hệ bảo hiểm xã hội để được nhận bảo hiểm xã hội theo sổ bảo hiểm, được thông báo có 01 sổ bảo hiểm xã hội bị trùng thời gian đóng từ tháng 12/2017 đến tháng 01/2018. Lý do bị trùng do em gái chị T là chị Phạm Ngọc H đã sử

dụng thông tin của chị T để ký hợp đồng lao động công ty trách nhiệm hữu hạn Đ khoảng từ tháng 12/2017 đến tháng 12/2018 và có tham gia bảo hiểm với sổ bảo hiểm số 9123805547.

Nay chị Phạm Ngọc T yêu cầu Tòa án giải quyết tuyên hợp đồng lao động giữa chị Phạm Ngọc T và công ty trách nhiệm hữu hạn Đ vô hiệu từ tháng 12/2017 đến tháng 12/2018. Về hậu quả của hợp đồng vô hiệu chị T không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

- *Tại phiên họp, đại diện Viện kiểm sát nhân dân nhân dân khu vực 16 – Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu ý kiến về việc giải quyết việc lao động và đề nghị:* Quá trình tố tụng, Thẩm phán, Thư ký phiên họp và đương sự đã chấp hành theo đúng quy định của pháp luật.

Về nội dung: Xét thấy, yêu cầu của chị Phạm Ngọc T là có căn cứ, đề nghị Tòa án xem xét chấp nhận.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng: Người yêu cầu chị Phạm Ngọc T, vắng mặt có yêu cầu giải quyết vắng mặt. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Bảo hiểm xã hội cơ sở L - Thành phố Hồ Chí Minh, Công ty trách nhiệm hữu hạn Đ, chị Phạm Ngọc H đã được Tòa án triệu tập tham gia phiên họp nhưng vắng mặt. Căn cứ Điều 367 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành phiên họp vắng mặt các đương sự.

[2] Xem xét yêu cầu của đương sự: Căn cứ sổ bảo hiểm xã hội của chị Phạm Ngọc T, công văn số 767/CV-BHXXH ngày 24/11/2025 và lời khai của người yêu cầu quá trình tố tụng, thống nhất trong thời gian từ tháng 12/2017 đến tháng 12/2018, chị Phạm Ngọc H lấy thông tin cá nhân của chị Phạm Ngọc T để ký hợp đồng lao động với công ty trách nhiệm hữu hạn Đ và được công ty T1, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp với mã số bảo hiểm xã hội số 9123805547. Đối với chị T trong thời gian từ tháng 07/2017 đến tháng 01/2018 đang giao kết hợp đồng lao động với Công ty trách nhiệm hữu hạn L và tham gia bảo hiểm xã hội số 7914079255.

Xét thấy, chị H lấy thông tin cá nhân của chị Phạm Ngọc T để giao kết hợp đồng lao động là hành vi lừa dối về mặt chủ thể khi xác lập giao dịch dân sự, vi phạm nguyên tắc tự nguyện, bình đẳng, hợp tác, tôn trọng quyền và lợi ích hợp pháp của nhau khi xác lập quan hệ lao động. Do đó, việc chị T yêu cầu tuyên vô hiệu hợp đồng lao động giữa chị Phạm Ngọc T (thực tế chị H) và Công ty trách nhiệm hữu hạn Đ là vô hiệu là có căn cứ theo quy định tại Điều 122, 127 Bộ luật Dân sự năm 2015. Căn cứ công văn số 767/CV-BHXXH ngày 24/11/2025 của Bảo hiểm xã hội cơ sở Lái Thiêu thể hiện, chị T bị trùng thời gian đóng bảo hiểm từ tháng 12/2017 đến tháng 01/2018. Do đó, chị T yêu cầu tuyên bố hợp đồng lao động được ký kết giữa chị Phạm Ngọc T và Công ty trách nhiệm hữu hạn Đ là có cơ sở chấp nhận.

[3] Về hậu quả của hợp đồng vô hiệu: Các đương sự xác định không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét. Sau khi Quyết định của Tòa án có hiệu

lực pháp luật, người lao động có quyền liên hệ cơ quan Bảo hiểm xã hội để được giải quyết các chế độ bảo hiểm xã hội theo quy định.

[4] Các bên có quyền và nghĩa vụ liên hệ cơ quan có thẩm quyền để thực hiện các thủ tục liên quan đến bảo hiểm theo quy định của pháp luật.

[5] Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát về nội dung việc lao động, các thủ tục tố tụng, quá trình tiến hành tố tụng cũng như diễn biến tại phiên họp là phù hợp với quy định của pháp luật.

[6] Về lệ phí: Chị Phạm Ngọc T phải chịu 300.000đ (ba trăm nghìn đồng).

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 1 Điều 33; điểm d khoản 2 Điều 35; điểm v khoản 2 Điều 39; Điều 146; Điều 149; Điều 361; Điều 366; Điều 367; Điều 370; Điều 371; Điều 372; Điều 401 và Điều 402 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào Điều 122, 127 Bộ luật Dân sự năm 2015.

- Căn cứ khoản 1 Điều 17; khoản 2 Điều 19; Điều 50; Điều 51 và Điều 52 của Bộ luật Lao động năm 2012;

- Căn cứ Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu giải quyết việc lao động của chị Phạm Ngọc T.

- Tuyên bố hợp đồng lao động giữa chị Phạm Ngọc T và Công ty trách nhiệm hữu hạn Đ (theo sổ bảo hiểm xã hội số 9123805547) bị vô hiệu.

- Xác định người lao động theo sổ bảo hiểm xã hội số 9123805547 không phải là chị Phạm Ngọc T, sinh năm 1996, giới tính: Nữ, quốc tịch: Việt Nam, căn cước công dân số: 091196006589. Chị Phạm Ngọc T được quyền liên hệ với C có thẩm quyền để tiến hành thủ tục cải chính thông tin tại sổ bảo hiểm xã hội mã số 9123805547.

2. Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc lao động: Chị Phạm Ngọc T phải chịu 300.000đ (ba trăm nghìn đồng), được khấu trừ tiền tạm ứng đã nộp theo biên lai thu số 0050716 ngày 18/12/2025 của Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Người yêu cầu, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong thời hạn 10 (mười) ngày, kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được thông báo, niêm yết. Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định giải quyết trong thời hạn 10 (mười) ngày, Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự

có quyền thoả thuận thi hành, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND Thành phố Hồ Chí Minh;
- VKSND khu vực 16, Thành phố Hồ Chí Minh;
- THADS Thành phố Hồ Chí Minh;
- Các đương sự;
- Hồ sơ;
- Lưu./.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Vũ Linh